TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH THẠNH** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2024/DS-ST
Ngày: 17-4-2024
V/v tranh chấp hợp đồng góp hụi

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THẠNH, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Nhật Trường

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Bà Đoàn Sơn Lâm

2. Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thạch - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ tham gia phiên toà: Bà Khổng Phúc Vĩnh N - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 232/2023/TLST-DS ngày 20 tháng 12 năm 2023 về "Tranh chấp hợp đồng góp hụi" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2024/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 3 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà **Vũ Thị Kim V**, sinh năm 1976.

Đại diện theo ủy quyền: Anh **Nguyễn Thành C**, sinh năm 1998.

Cùng địa chỉ: Số C ấp P, thị trấn T, huyện V, thành phố Cần Thơ.

2. Bị đơn: Bà **Đinh Thị Mỹ T**, sinh năm 1969.

Nơi đăng ký thường trú: Ấp D, xã T, huyện V, TP Cần Thơ.

Chỗ ở hiện nay: Số B ấp P, thị trấn T, huyện V, thành phố Cần Thơ

(Anh C có mặt, bà T có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án đại diện ủy quyền nguyên đơn anh Nguyễn Thành C trình bày bà T có tham gia hai dây hụi do bà V làm chủ như sau:

Dây hụi thứ nhất: Hụi 1.000.000 đồng/tháng, mở ngày 15/7/2021 (âm lịch) đến ngày 15/02/2023 (âm lịch) là kết thúc, có 20 phần, bà T tham gia 05 phần và hốt hết cả 05 phần, mỗi tháng bà T phải đóng lại cho bà V là 5.000.000 đồng đóng được đến ngày 15/9/2022 thì không đóng tiếp nên nên dây hụi này bà T thiếu bà V tổng số tiền hụi là 30.000.000 đồng từ ngày 15/9/2022 đến ngày 15/02/2023.

Dây hụi thứ hai: Hụi 2.000.000 đồng/tháng, mở ngày 30/9/2021 (âm lịch) đến ngày 30/4/2023 (âm lịch) là kết thúc, có 20 phần, bà T tham gia 05 phần và hốt hết cả 05 phần, mỗi tháng bà T phải đóng lại cho bà V là 10.000.000 đồng đóng được đến ngày 30/8/2022 thì không đóng tiếp nên nên dây hụi này bà T thiếu bà V tổng số tiền hụi là 90.000.000 đồng từ ngày 30/8/2022 đến ngày 30/4/2023

Tổng số tiền hụi mà bà V là 120.000.000 đồng. Bà V đã nhiều lần liên hệ, đôn đốc bà T trả tiền nợ hụi nhưng bà T đều chỉ hứa hẹn mà không thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Nay bà V khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bà T chịu trách nhiệm trả cho bà số tiền nợ hụi là 120.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn bà T xin xét xử vắng mặt nhưng trong quá trình giải quyết vụ án có ý kiến trình bày như sau: Bà thừa nhận có tham gia 02 dây hụi của bà Vũ Thị Kim V. Quá trình chơi hụi, hốt hụi và còn nợ như bà V yêu cầu là đúng sự thật. Do hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên bà không thể tiếp tục đóng hụi cho bà V dẫn đến hiện nay còn nợ hụi bà V số tiền 120.000.000 đồng bà không có khả năng trả đến khi nào có tiền thì bà trả.

Tại phiên tòa hôm nay: Đại diện ủy quyền của nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Bị đơn bà T có đơn yêu cầu xin xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh phát biểu ý kiến: Về tố tụng: Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án, Thư ký tòa án, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở để kết luận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bị đơn bà T có trách nhiệm trả cho nguyên đơn bà V1 số tiền nợ hụi 120.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn bà Vũ Thị Kim V khởi kiện yêu cầu buộc bị đơn bà Đinh Thị Mỹ T trách nhiệm trả cho nguyên đơn số tiền nợ hụi 120.000.000 đồng. Do đó, Tòa án xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp hợp đồng góp hụi. Bị đơn bà T hiện tại vẫn đang đăng ký thường trú tại ấp P, thị trấn T, huyện V, thành phố Cần Thơ nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ theo quy định tại Điều 26, 35, và 39 Bộ luật Tố tụng dân sự2015.

[1.2] Về việc vắng mặt của đương sự: Bị đơn bà T có yêu cầu xét xử vắng mặt nên căn cứ các Điều 227 và 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà T là phù hợp.

[2] Về nội dung vụ án: Nguyên đơn bà V là chủ hụi có cho bị đơn bà T là hụi viên tham gia chơi hụi, quá trình chơi hụi bà T1 đã hốt hết các dây hụi nhưng lại mất khả năng đóng lại hụi nên đã làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của chủ hụi là bà V dẫn đến phát sinh tranh chấp.

[2.1] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Theo hồ sơ vụ án thì để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện thì nguyên đơn đã cung cấp các danh sách hụi viên tham gia chơi hụi. Đồng thời, tại biên bản lấy lời khai của bị đơn bà T ngày 12/12/2023 (bút lục 23) thì bị đơn bà T đều thừa nhận về việc còn nợ hụi bà V là 120.000.000 đồng. Nay qua yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà đồng ý trả cho bà V số tiền còn nợ hụi là 120.000.000 đồng nhưng do kinh tế khó khăn nên chưa thanh toán được đến khi nào bà có tiền bà sẽ trả. Như vậy, việc bị đơn thừa nhận còn nợ hụi nguyên đơn 120.000.000 đồng là sự thật nên đây là chứng cứ không cần phải chứng minh được quy định tại Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Từ những phân tích nêu trên thì Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bị đơn bà Đinh Thị Mỹ T trách nhiệm trả cho bà Vũ Thị Kim V số tiền nợ hụi 120.000.000 đồng.

[4] Về tiền lãi: Do nguyên đơn không yêu cầu tính lãi số tiền bị đơn nợ hụi. Xét thấy, đây là sự tự nguyện của nguyên đơn nên chấp nhận.

[5] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch trên số tiền nợ hụi phải trả cho nguyên đơn. Nguyên đơn được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[6] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: các Điều 26, 35, 39, 92, 147, 227, 228, 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Các Điều 468 và Điều 471 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Các Điều 17, Điều 18, Điều 24 Nghị định 19/2019 ngày 19.02.2019 của Chính phủ quy định về họ, hụi, biêu, phường.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Vũ Thị Kim V đối với bị đơn bà Đinh Thị Mỹ T.

1. Buộc bị đơn bà Đinh Thị Mỹ T có trách nhiệm trả cho bà Vũ Thị Kim V số tiền nợ hụi 120.000.000 đồng *(Một trăm hai mươi triệu đồng).*

Kể từ khi nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị đơn chậm trả thì phải chịu lãi suất chậm trả, tính trên số nợ gốc theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Bị đơn bà Đinh Thị Mỹ T phải nộp 6.000.000 đồng *(Sáu triệu đồng)* án phí dân sự sơ thẩm. Nguyên đơn Vũ Thị Kim V được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 3.125.000 đồng (*Ba triệu một trăm hai mươi lăm ngàn đồng)* theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0006752 ngày 10/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tiếp theo ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND huyện Vĩnh Thạnh;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Thạnh;
- Các đương sự;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

- Lưu hồ sơ vụ án.

Đặng Nhật Trường